

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/DS-ST

Ngày: 17 - 3 - 2022

V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tám.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Thanh Hoa.

2. Bà Nguyễn Thị Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thanh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đỗ Thị Thu N, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:*

2.1 Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967.

2.2 Bà Hứa Thị G, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(Chị N xin vắng mặt, ông H, bà G vắng mặt không lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thanh T có đại diện theo ủy quyền là chị Đỗ Thị Thu N xin vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng, đại diện nguyên đơn trình bày và yêu cầu:*

Trước đây, ông H và bà G có mua vật liệu xây dựng tại cửa hàng của bà T để đổ trụ trồng thanh long. Đến ngày 25/6/2020, hai bên tổng kết nợ, ông bà còn nợ số tiền 13.500.000 đồng, có lập biên nhận nợ, ông bà ký tên. Nay, bà T khởi kiện yêu cầu ông H, bà G liên đới trả số tiền còn nợ là 13.500.000 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

- *Tại phiên tòa, bị đơn bà Hứa Thị G vắng mặt nhưng theo biên bản ghi lời khai và biên bản hòa giải ngày 23/02/2022 bà G trình bày:* Bà thống nhất số tiền còn nợ là 13.500.000 đồng. Ông bà mua vật liệu để đổ trụ trồng thanh long, phục vụ kinh tế gia đình. Bà đồng ý trả số tiền vốn là 13.500.000 đồng, xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vắng mặt không có lý do nên không thể hiện được ý kiến của ông đối với yêu cầu của bà T trong hồ sơ vụ án.

\* Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tuân theo đúng pháp luật tố tụng.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản được quy định tại Khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà Hứa Thị Thu N có đơn xin vắng mặt, ông Nguyễn Văn H và bà Hứa Thị G vắng mặt không lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thanh T yêu cầu ông H và bà G liên đới trả số tiền còn nợ là 13.500.000 đồng. Chứng cứ bà T cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà là giấy xác nhận nợ ngày 25/06/2020. Bà G thống nhất nợ vốn và đồng ý trả số tiền là 13.500.000 đồng theo yêu cầu của bà T nhưng xin trả dần. Đối với ông H có tình vắng mặt nên không thể hiện ý kiến của ông trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa. Tuy nhiên, bà G thừa nhận chữ ký trong biên nhận là của ông H và trình bày ông bà mua vật liệu xây dựng để đổ trụ trồng thanh long phục vụ kinh tế gia đình. Do đó, bà T yêu cầu ông H và bà G liên đới trả số tiền vốn 13.500.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về thời gian trả: Bà T yêu cầu ông H và bà G liên đới trả số tiền 13.500.000 khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, bị đơn đã vi phạm hợp đồng khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn và nguyên đơn cũng không đồng ý cho bị đơn trả dần. Vì vậy, căn cứ các quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ thì cần buộc ông H và bà G phải có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn số tiền 13.500.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Ông H và bà G phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 161, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 235, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 288, 357, 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thanh T.

Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Hứa Thị G có nghĩa vụ trả liên đới cho bà Huỳnh Thị Thanh T số tiền 13.500.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này, thì hàng tháng còn phải trả lãi phát sinh T trên số tiền và thời gian chậm thi hành án, với mức lãi suất T theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

#### **2.** Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn H và bà Hứa Thị G phải liên đới nộp 675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Huỳnh Thị Thanh T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 360.000 đồng theo biên lai số 0005867 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tám**